

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG VIỆT NAM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 03 năm 2023



A. THÔNG TIN CHUNG

1- THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG VIỆT NAM**
- Mã số doanh nghiệp: **0301225328**
- Vốn điều lệ: **50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)**
- Địa chỉ: 69/1/3 đường Nguyễn Gia Trí, Phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 38992667 – 028 38992668 - 0931735777, Fax: 028 38992861
- Website : www.bongvietnam.com.vn
- Mã cổ phiếu: **BVN**

2- QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2.1- Lịch sử hình thành

- **Đầu tiên**, Công ty Bông được thành lập theo quyết định số 08NN-TC/QĐ ngày 07/01/1978 của Bộ Nông nghiệp.
- **Sau đó**, Công ty bông Việt Nam được thành lập lại theo quyết định số 357/NN-TCCB/QĐ ngày 15/6/1993 của Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm.
- **Từ năm 1993 đến 2003** công ty có các đơn vị trực thuộc: Chi nhánh Đồng Nai, Phan Thiết, Đắk Lắk, Gia Lai, Nha Trang, Hà Nội, Trạm Kiểm tra Chất lượng Sản phẩm, Xí nghiệp Giồng Cây trồng, Xí nghiệp Dịch vụ thương mại, Viện Nghiên cứu Cây bông.
- **Năm 2003** các chi nhánh Đắk Lắk, Hà Nội, Xí nghiệp Giồng Cây trồng đã chuyển thành công ty cổ phần.
- **Tháng 12/2004** Viện Nghiên cứu Cây Bông Nha Hồ chuyển về trực thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- **Ngày 26/10/2005** Công ty bông Việt Nam chuyển thành Công ty TNHH NN MTV bông Việt Nam theo quyết định số 265/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
- **Ngày 13/12/2006** Bộ Công nghiệp ban hành quyết định số 3578/QĐ-BCN về việc duyệt Phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty TNHH Nhà nước MTV bông Việt Nam thành Công ty cổ phần bông Việt Nam.
- Đại hội cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty được tổ chức vào ngày 04/5/2007, Công ty chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103007036 ngày 18/6/2007.

2.2- Các giai đoạn phát triển

- **Từ 1978 đến 1990**: Trong những năm đầu, Công ty hoạt động với 02 Nông trường trực thuộc, bộ máy quản lý công ty được điều động từ Miền Bắc vào. Trong khoảng 10 năm đầu sản xuất bông mang tính chất thăm dò, chưa có nghiên cứu sâu về giống, thời vụ, quy trình canh tác... Mặt khác với cơ chế tập trung bao cấp, cây bông trồng có năng suất thấp, sản lượng không nhiều, trong khi bông xơ phục vụ ngành dệt chủ yếu nhập về từ Liên Xô với giá rẻ nên sản xuất bông không phát triển được.
- **Từ 1990 đến 1997**: Cùng với quá trình đổi mới của đất nước, ngành bông cũng đạt nhiều thành tựu quan trọng trong sản xuất hạt giống bông, quy trình canh tác, BVTV đồng thời việc xác định vùng trồng bông thích hợp để phát triển thành vùng bông tập trung quy mô lớn, sản xuất hàng hoá của nông hộ trồng bông đạt năng suất cao tạo ra sản lượng lớn. Bông xơ trong nước bước đầu tham gia vào thị trường cung cấp xơ bông cho ngành dệt tuy thị phần còn khiêm tốn.
- **Từ 1997 đến 2007**: Đây là giai đoạn ngành bông có sự phát triển nhanh và toàn diện. Năm 1998, Công ty chuyển từ Bộ NN-CNTP sang Tổng Công ty Dệt May VN thuộc Bộ Công nghiệp, gắn kết giữa sản xuất với chế biến và tiêu thụ tạo ra động lực quan trọng đẩy mạnh việc phát triển kinh doanh của Công ty.

- Năm 2007 đến 2019, Công ty chuyển thành công ty cổ phần, Tập đoàn Dệt May Việt Nam sở hữu 55% vốn Điều lệ, cùng với sản xuất trong nước Công ty nhập nhiều bông xơ nước ngoài cung cấp đa dạng xơ bông cho ngành dệt trong nước; ngoài ra từ năm 2013 Công ty tổ chức sản xuất nấm Linh chi đỏ, năm 2016 sản xuất Dưa lưới nhằm đa dạng mặt hàng; kinh doanh của Công ty vẫn ổn định và có lợi nhuận, chia cổ tức cho cổ đông.

- Từ 04/01/2020 đến nay, Tập đoàn Dệt May Việt Nam thoái vốn theo chủ trương của Chính phủ, ông Trương Văn Dũng nắm giữ 89,916% vốn điều lệ Công ty. Công ty tiến hành sửa chữa hoàn thiện tòa nhà làm việc và các kho tại các tỉnh Bình Thuận, Nha Trang, Đồng Nai để cho thuê. Xây dựng thêm 02 kho mới diện tích 5.200 m² và 4.700 m² tại Bình Dương; 02 kho mới tại Phan Thiết với diện tích 1.000 m² và 2.000 m² và hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại tòa nhà văn phòng Tp. HCM, Đồng Nai, Bình Dương, Nha Trang, Phan Thiết, Gia Lai, hợp tác kinh doanh xây tòa nhà văn phòng tại 362 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

3- NGÀNH NGHỀ, ĐỊA BÀN KINH DOANH

- Ngành nghề kinh doanh chính: điện mặt trời áp mái, cho thuê văn phòng, cho thuê nhà xưởng, kinh doanh bất động sản, xây dựng dân dụng và xây dựng công nghiệp,.....
- Địa bàn kinh doanh: Tp. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Bình Thuận, Gia Lai, Khánh Hoà, ...

4- THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC CÔNG TY, MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, BỘ MÁY QUẢN LÝ

4.1- Cơ cấu tổ chức công ty

*** Trụ sở Công ty**

- Địa chỉ: 69/1/3 đường Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 38992667- 0931735777 - Fax: 028 38992861
- Website: www.bongvietnam.com.vn - Email: bongvietnam@vnn.vn

*** Các đơn vị trực thuộc**

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Nha Trang

- Địa chỉ: Thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà
- Điện thoại: 098 2853667

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Gia Lai

- Địa chỉ: Thôn 7, xã Iablang, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: 0964282696

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Bình Dương

- Địa chỉ: Khu phố 2, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0964282696

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Đồng Nai

- Địa chỉ: Ấp Thanh Hoá, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0914 080747

Xí nghiệp Dịch vụ thương mại ngành Bông

- Địa chỉ: 69/1/3 đường Nguyễn Gia Trí Phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại: : 0934138939

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

Công ty cổ phần bông Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ;
- Các Luật khác và các quy định liên quan khác của pháp luật;
- Điều lệ của Công ty cổ phần bông Việt Nam do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cụ thể như sau:

*** Đại hội đồng cổ đông:**

- Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần.
- Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a) Thông qua định hướng phát triển của công ty;
 - b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
 - c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
 - d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;
 - đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
 - e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
 - i) Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
 - k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - l) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
 - n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

*** Hội đồng quản trị:**

Có ba (03) thành viên.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;

- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật này;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật này;
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản công ty;
- q) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

*** Ban Kiểm soát:**

Có 02 (hai) thành viên

Có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý-điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý-điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức hoạt động của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính sáu tháng và hằng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

• **Chủ tịch Hội đồng quản trị:**

Là người đại diện theo pháp luật của công ty.

Là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

• **Các Phòng Ban trong Công ty**

Công ty có 02 Phòng chức năng phụ trách thực hiện các công việc bảo đảm cho quá trình quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Chủ tịch Hội đồng Quản trị đạt hiệu quả cao và đúng pháp luật, gồm có:

- Phòng Đầu tư kinh doanh
- Phòng Tài chính - Kế toán.

B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1-TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2021	TH 2022	2022/2021 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	tỷ.đ	49,05	54,59	111,30
2	Tổng chi phí	tỷ.đ	45,50	33,54	73,70
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ.đ	3,55	21,055	593,53
4	Cổ tức dự kiến	%	0	0	
5	Thu nhập NLĐ/ tháng	1000đ	10.438	11.100	

2- TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 Ban điều hành

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Sở hữu CP	Ghi chú
1	Trương Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	4.495.800	
2	Lê Xuân Hòa	KTT	0	
3	Nguyễn Tấn Văn	TP. Đầu tư kinh doanh	0	

2.2 Chính sách đối với người lao động

a- Cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2022

STT	Phân loại trình độ đào tạo	Số người	Tỷ trọng (%)
1	Thạc sĩ	02	8
2	Đại học	10	42
3	Công nhân nghề	12	50
Cộng		24	100,00

b- Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động từ 40 đến 48 giờ/tuần tùy theo đặc thù của từng đơn vị trực thuộc. Các chế độ nghỉ lễ, tết, nghỉ phép năm... được giải quyết theo đúng quy định của Luật Lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

c- Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện chính sách trả tiền lương theo công việc, cuối năm có chi lương bổ sung (tháng 13), thưởng từ quỹ Khen thưởng cho người lao động nhằm bảo đảm công bằng cũng như khuyến khích tinh thần làm việc và sự cống hiến của CBCNV.

d- Chế độ phúc lợi

Các chế độ BHXH, BHYT, khám sức khỏe định kỳ được thực hiện đầy đủ với người lao động, đồng thời Công ty cũng trích nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản BHXH, BHYT, BHTN cho các cơ quan BHXH các tỉnh, thành phố liên quan.

e- Chính sách đào tạo: Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, hằng năm đều cử nhiều lượt CBCNV tham dự các khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ do Tập đoàn Dệt May Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức.

f- Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán, sau khi thực hiện đúng các nghĩa vụ về thuế và tài chính khác theo quy định để xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ trình ĐHCĐ. Trên tinh thần vừa tạo dựng niềm tin cho cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức, vừa bảo đảm cho kế hoạch đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới mà HĐQT đề xuất mức cổ tức hợp lý cho năm tài chính thực hiện và dự kiến cho năm tài chính tiếp theo.

3- TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Đầu tư tài chính dài hạn đến 31/12/2022 tại doanh nghiệp là:

Stt	Công ty	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ biểu quyết	Hình thức đầu tư
1	Công ty CP Bông và KDTH MT	6.524.366.514	49,81%	Công ty liên kết
2	Công ty CP Sợi Phú Việt	764.583.647	1,77%	Đơn vị khác
3	Công ty CP Sợi Phú Nam	995.090.000	2,80%	Đơn vị khác
4	Công ty CP Sợi Phú Mai	429.810.000	0,96%	Đơn vị khác
TỔNG		8.713.850.161		

4- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% (2022/21)
Tổng giá trị tài sản	113.335.935.379	117.326.942.467	97%
Doanh thu thuần	50.825.135.023	46.786.210.002	109%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	20.761.166.822	2.940.759.472	706%
Lợi nhuận khác	294.021.570	606.662.371	48%
Lợi nhuận trước thuế	21.055.188.392	3.547.421.843	594%
Lợi nhuận sau thuế	21.250.188.392	3.547.421.843	599%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		-	-

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,99	0,39
TSLĐ/ Nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,97	0,38
(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,34	0,54
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (MS: 410)	0,51	1,17
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	77,26	44,92
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,45	0,40
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,42	0,08
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,28	0,07
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,19	0,03
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,41	0,06

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu ngày 13/02/2023

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Trong nước	197	4.996.400	99,928%
1.1	Tổ chức	02	19.600	0,392%
1.2	Cá nhân	195	4.976.800	99,536%
2	Nước ngoài	02	3.600	0,072%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Cộng	199	5.000.000	100,00%

6- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 05% vốn cổ phần của Công ty vào ngày 13/02/2023

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Trương Văn Dũng	A 21, khu Hiệp Phúc, P. Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	241754333	4.495.800	89,916
	Cộng			4.495.800	89,916

C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022:

1. TÌNH HÌNH CHUNG:

- Năm 2022 là năm kinh tế hồi phục mạnh mẽ sau đại dịch Covid – 19. Với sự nhạy bén của Ban lãnh đạo Công ty, luôn nắm bắt kịp thời các cơ hội kinh doanh và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể người lao động, công ty đã đạt được sự tăng trưởng tạo tiền đề cho năm 2023.

- Trong năm 2022 tình hình sản xuất công ty đã khởi sắc hơn, duy trì mức lương trả cho người lao động tăng hơn so với 2021, với mức tăng 7%.

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022:

- Về tổ chức:

Công ty không có sự thay đổi trong tổ chức nhân sự.

- Về lao động :

+ Chủ Tịch HĐQT	:	01 người;
+ Phòng ĐTKD	:	17 người;
+ Phòng TCKT	:	03 người;
+ CN Bình Dương	:	03 người;
+ CN Gia Lai:	:	nhân sự tại Văn phòng Công ty kiêm nhiệm
+ CN Đồng Nai	:	nhân sự tại Văn phòng Công ty kiêm nhiệm
+ XNDV	:	nhân sự tại Văn phòng Công ty kiêm nhiệm
+ CN Nha Trang	:	nhân sự tại Văn phòng Công ty kiêm nhiệm
Cộng		24 người

Tổng số lao động 24 người đều là người lao động thường xuyên.

Trong năm tại Văn phòng công ty có 02 đơn xin nghỉ việc vì lý do cá nhân.

- Về công tác BHXH, BHYT, BHTN: chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo hiểm bắt buộc, công tác thu nộp cho đơn quan BHXH địa phương đảm bảo chính xác, đúng thời hạn quy định.

- Công tác quản lý cổ đông: hoàn thành việc chốt quyền tham dự Đại hội cổ đông. Thực hiện việc công bố thông tin các nội dung theo quy định của pháp luật về công ty đại chúng và thị trường chứng khoán.

2.2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

2.2.1. Kết quả một số chỉ tiêu SXKD

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2021	TH 2022	2022/2021 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	tỷ.đ	49,05	54,59	
2	Tổng chi phí	tỷ.đ	45,50	33,54	
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ.đ	3,55	21,06	
4	Cổ tức dự kiến	%			
5	Thu nhập NLD/ tháng	1000đ	10.438	11.100	

Nguồn: Phòng TCKT

2.2.2. Hoạt động cho thuê nhà kho, văn phòng:

Là hoạt động mang lại hiệu quả cao, trong năm 2022 doanh thu 26.825,94 triệu đồng.

2.2.3. Hoạt động kinh doanh điện năng lượng mặt trời áp mái:

Là hoạt động mang lại hiệu quả cao, trong năm 2022 doanh thu 23.997,32 triệu đồng.

2.3. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

Đầu tư tài chính dài hạn tính đến 31/12/2022

Thu nhập (cổ tức) từ đầu tư tài chính dài hạn nhận trong năm 2022, các công ty chỉ chia bằng cổ phiếu, chi tiết:

Stt	Công ty	Tiền (đồng)
1	Công ty CP Sợi Phú Nam	1.681.842.254
2	Công ty CP Sợi Phú Mai	481.310.193
3	Công ty CP Sợi Phú Việt	886.517.241
TỔNG		3.049.669.688

Nguồn: Phòng TCKT.

2.4. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ:

Trong năm 2022, được sự dẫn dắt của Hội đồng quản trị đặc biệt sự sát sao chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT, Công ty có dự án đầu tư mới:

- Dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng cho thuê tại số 362 Ung Văn Khiêm, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. TÌNH HÌNH CHUNG

- Tiếp tục đầu tư vào xây dựng kho cho thuê tại các chi nhánh như Nha Trang và Gia Lai.

- Hợp tác đầu tư văn phòng cho thuê tại 362 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

- Về tài chính doanh nghiệp và nguồn vốn: tiếp tục cấu trúc và kiện toàn hệ thống tài chính doanh nghiệp theo hướng bền vững, lành mạnh, đảm bảo tính an toàn tài chính cao. Trong đó tập trung công tác quản trị đồng tiền, ưu tiên triển khai các hoạt động cho thuê/thoái vốn phù hợp để tích lũy tài chính, quay vòng vốn nhanh để tạo dòng tiền tốt phục vụ đầu tư phát triển, bên cạnh đó tập trung hoàn thiện công tác quyết toán dự án để sớm

chuyên dịch nguồn vốn đang treo thành tài sản theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tiếp tục tăng cường kiểm soát rủi ro, tiết giảm chi phí, quản lý tốt nguồn tiền và tích lũy bền vững cho doanh nghiệp.

2. MỤC TIÊU:

- Tiếp tục giữ vững ổn định và phát triển bền vững, phát huy tối đa lợi thế về cho thuê kho tại các chi nhánh. Tăng cường liên danh, liên kết, hợp tác mọi nguồn lực để khai thác thị trường cho thuê bất động sản tạo dòng tiền ổn định đảm bảo đủ việc làm và đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong toàn công ty đồng thời hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm 2023

- Từng bước thay đổi phương thức quản lý, chỉ huy điều hành sản xuất kinh doanh, tiếp tục kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Đảm bảo tài chính của Công ty luôn lành mạnh, quản lý chặt chẽ, tiết giảm tối đa các chi phí quản lý.

3. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

3.1. CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu + thu nhập	Tr.đồng	50.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	20.000
3	Bù lỗ các năm trước (lỗ lũy kế)	Tr.đồng	-
4	Lợi nhuận còn lại	Tr.đồng	16.000
5	Cổ tức	%	-
6	Thu nhập BQ/tháng/người	Đồng	12.000.000

Hiện tại, công nợ của công ty còn cao nên không chia cổ tức trong năm 2023.

3.2. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Tiếp tục đầu tư vào xây dựng kho cho thuê tại các chi nhánh như Nha Trang, Gia Lai và Bình Dương.

3.3. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHO THUÊ NHÀ KHO

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Công trình	Dự kiến Doanh thu 2023
1	Tòa nhà Công ty	3.200
2	Nhà kho Hồ Nai 3 Đồng Nai	6.400
3	Trạm Long Thành	2.760
4	Nhà kho Bình Thuận	2.300
5	Nhà kho Nha Trang	1.600
6	Nhà kho Bình Dương	9.000
7	Nhà kho Chư Sê	740
Tổng cộng		26.000

3.4. HOẠT ĐỘNG SXKD ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI ÁP MÁI

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Công trình	Công suất (kWp)	Dự kiến Doanh thu 2023
1	Tp. Hồ Chí Minh	29,60	250
2	Đồng Nai	990,00	5.300
3	Bình Dương	3.445,83	9.750
4	Phan Thiết	850,00	4.600
5	Nha Trang	460,80	1.500
6	Gia Lai	976,32	2.600
Tổng cộng		6.752,55	24.000

4. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

- Nghiên cứu tuyển dụng thêm nhân sự để bảo dưỡng hệ thống pin năng lượng mặt trời áp mái.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, tập trung huy động đủ vốn để đảm bảo duy trì tốt sản xuất kinh doanh và hoạt động thường xuyên của đơn vị, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2023.
- Cải cách chế độ tiền lương của Công ty trên cơ sở trả lương gắn với vị trí công tác, năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc của từng cán bộ, nhân viên và người lao động. Có chính sách khuyến khích nhằm thu hút lực lượng lao động có chất lượng cao.
- Duy trì và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với đơn vị như việc làm, đóng BHXH, BHYT, BHTN, khám chữa bệnh định kỳ. Duy trì chặt chẽ nghiêm túc tăng cường kỷ luật, đề cao trách nhiệm của các cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần, làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu.
- Chế độ khen thưởng đột xuất và cuối năm cũng như các chế độ khác sẽ được Hội đồng quản trị quyết định, nhưng đến khi có quyết định thay đổi thì công ty sẽ thực hiện theo các quy chế hiện hành của Công ty.
- Quan hệ tốt với các Ngân hàng và Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp Nghệ An để luôn đảm bảo vốn hoạt động.
- Thực hành tiết kiệm trong sản xuất và chi tiêu để nâng cao hiệu quả kinh doanh và nâng cao đời sống cho người lao động.

D. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Thành viên Hội đồng quản trị:

St t	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Chức danh tại các Công ty khác
1	Trương Văn Dũng	Chủ tịch	SL: 4.495.800 Tỷ lệ: 89,916 %	TV HĐQT- TGĐ CTCP Lương thực Vật tư NN Đắk Lắk.
2	Trương Thị Dung	Ủy viên	-	Phó TGĐ CTCP Khoáng sản ĐắkLắk.
3	Nguyễn Phương Thảo	Ủy viên	SL: 3.700 Tỷ lệ: 0,074 %	Phó TGĐ CTCP Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đắk Lắk

Các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình trong năm 2022 theo đúng chức trách, công việc được giao với tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2022, phù hợp với định hướng chiến lược vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

2.1. Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023:

Đại hội được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật. Đại hội đã nhất trí cao các báo cáo do Chủ Tịch HĐQT, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát trình bày. Nghị quyết được thông qua và các văn bản được hoàn thiện gửi cho các cổ đông và cá nhân đơn vị thuộc Công ty CP Bông Việt Nam.

2.2. Thực hiện Chức năng giám sát:

HĐQT đã thường trực bám sát hoạt động hàng ngày và trên các lĩnh vực, địa bàn dự án đầu tư của Công ty, Chủ tịch HĐQT trực tiếp chỉ đạo cán bộ quản lý triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh; định hướng chiến lược phát triển các dự án; chỉ đạo giám sát công tác huy động, quản lý và sử dụng vốn, quản lý chi phí, công tác đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các dự án.... Chủ tịch HĐQT làm việc thường trực toàn thời gian tại Công ty trực tiếp giải quyết kịp thời nhiều công việc cấp bách, quan trọng trong tất cả các mảng hoạt động của Công ty.

2.3. Tổng kết các hội nghị Hội đồng quản trị và các quyết định/nghị quyết của HĐQT năm 2022:

Trong năm 2022, HĐQT tiến hành nhiều cuộc họp HĐQT với tỷ lệ dự họp 100%, chủ yếu là các vấn đề quan trọng phục vụ kịp thời công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và công tác tài chính, chi phí. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

Các Nghị quyết/quyết định đã được ban hành và thông qua năm 2022:

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung
I	NGHỊ QUYẾT		
1	01/NQ-HĐQT-BVN	07/3/2022	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
2	02/NQ-HĐQT-BVN	04/4/2022	Phê duyệt các nội dung được trình ĐHCĐ thường niên 2022
3	03/NQ-HĐQT-BVN	27/4/2022	Đại hội đồng thường niên năm 2022
4	04/NQ-HĐQT-BVN	13/5/2022	Thuê đất tại 362 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.
II	QUYẾT ĐỊNH		

2.4. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022:

- HĐQT Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nội dung của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Trong năm hợp tác đầu tư văn phòng cho thuê tại 362 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh đã được triển khai và sắp đưa vào khai thác.

- Thực hiện kế hoạch SXKD 2022

S tt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2022	TH 2022	TH 2021	TH/ KH (%)	2022/ 2021 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	tỷ.đ	50	54,59	49,049	109,18	111,30
2	Tổng chi phí	tỷ.đ	35	33,53	45,502	95,80	73,69
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ.đ	15	21,06	3,547	140,40	593,74
5	Cổ tức dự kiến	%	0	0	0	-	-

- Thực hiện phân phối lợi nhuận trong năm 2022

+ Chi trả cổ tức:	0 đồng
+ Trích quỹ khen thưởng:	0 đồng
+ Trích quỹ khen thưởng HĐQT, ban điều hành:	0 đồng
+ Lợi nhuận 2022 để lại:	14.930.714.596 đồng.

- Thực hiện chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2022

Stt	Nội dung	Số người	Số tiền 1 tháng (đồng)	Số tiền 1 năm (đồng)
1	Thù lao của Chủ tịch	01	4.000.000	48.000.000
2	Thù lao của Ủy viên HĐQT	02	4.000.000	48.000.000
3	Thù lao thư ký HĐQT	01	1.000.000	12.000.000
4	Thù lao của Trưởng BKS	01	4.000.000	48.000.000
5	Thù lao của Kiểm soát viên	01	1.000.000	12.000.000
Cộng		06	14.000.000	168.000.000

Bảng chữ: Một trăm sáu mươi tám triệu đồng cho một năm.

- Thực hiện chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022

Công ty chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt – Chi nhánh Đà Nẵng là đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022 theo nghị quyết của ĐH và là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo Tài chính của công ty năm 2022.

- Thực hiện các dự án đầu tư:

Trong năm 2022, Công ty trong năm hợp tác đầu tư văn phòng cho thuê tại 362 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh đã được triển khai và sắp đưa vào khai thác

- Hợp đồng giao dịch với Công ty liên kết:

Công ty CP Bông và kinh doanh tổng hợp Miền Trung

Stt	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Mua hàng hóa dịch vụ	4.950.000
2	Vay ngắn hạn	1.650.000.000
3	Chi phí lãi vay	238.544.767

Nguồn: BCTC 2022

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG 2023.

Năm 2023 và những năm tới, chúng ta tiếp tục xác định hình thành phát triển bền vững doanh nghiệp, đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, tích lũy các dự án giá trị gia tăng nguồn lực phát triển dài hạn, thực hiện hóa doanh thu, lợi nhuận các dự án đã triển khai tạo dòng tiền mạnh phục vụ tái đầu tư các dự án mới. Để thực hiện tốt định hướng chiến lược trên, năm 2023 của chúng ta cần tập trung vào các mục tiêu sau:

- Tiếp tục đầu tư vào xây dựng kho cho thuê tại các chi nhánh như Nha Trang và Gia Lai.
- Tiếp tục hợp tác đầu tư văn phòng cho thuê tại 362 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.
- Về tài chính doanh nghiệp và nguồn vốn: tiếp tục cấu trúc và kiện toàn hệ thống tài chính doanh nghiệp theo hướng bền vững, lành mạnh, đảm bảo tính an toàn tài chính cao. Trong đó tập trung công tác quản trị dòng tiền, ưu tiên triển khai các hoạt động cho thuê/thoái vốn phù hợp để tích lũy tài chính, quay vòng vốn nhanh để tạo dòng tiền tốt phục vụ đầu tư phát triển. Bên cạnh đó tập trung hoàn thiện công tác quyết toán dự án để sớm chuyển dịch nguồn vốn đang treo thành tài sản theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tiếp tục tăng cường kiểm soát rủi ro, tiết giảm chi phí, quản lý tốt nguồn tiền và tích lũy bền vững cho doanh nghiệp.
- Về định hướng quản trị năm 2023: để đảm bảo cho sự phát triển bền vững trong các giai đoạn tiếp theo, việc cải cách hệ thống quản trị là nhiệm vụ chiến lược mới nhằm xây dựng một hệ thống có nội lực mạnh mẽ, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của mỗi người lao động trong công ty.

E. BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát gồm 02 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP năm giữ	Chức danh tại công ty khác
1	Trần Nguyên Dương	Trưởng ban	0	KT CTCP Lương thực Vật tư Nông nghiệp Đắk Lắk
2	Nguyễn Thị Minh Hồng	Ủy viên	0	Cán bộ Phòng ĐTKD Cty CP Bông Việt Nam

Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2022 Ban kiểm soát 02 lần

- Thẩm định tình hình hoạt động Quý I, II, III, IV/2022 của HĐQT
- Thẩm định Báo cáo hoạt động SXKD và báo cáo tài chính Quý I, II, III, IV/2022
- Công tác chuẩn bị báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS 2022.

Đơn vị tính: đồng

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao của các Thành viên tham gia điều hành	Lương, thưởng, thù lao của các Thành viên không tham gia điều hành
I	HĐQT & Ban kiểm soát:			
1	Trương Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	366.344.400	
2	Nguyễn Phương Thảo	Ủy viên HĐQT		24.000.000

3	Trương Thị Dung	Ủy viên HĐQT		24.000.000
II	Ban kiểm soát			
1	Trần Nguyên Dương	Trưởng ban kiểm soát		48.000.000
2	Nguyễn Thị Minh Hồng	Thành viên BKS	118.540.600	
III	Ban Giám đốc			
1	Lê Xuân Hoà	Kế toán trưởng	254.803.000	
TỔNG			739.688.000	96.000.000

F. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo qui định kèm theo

G. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: (có bảng đính kèm)
2. Giao dịch cổ phiếu: không

H. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG VÀ HỢP NHẤT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 03 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



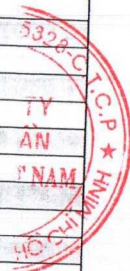
TRƯƠNG VĂN DŨNG

THÔNG BÁO DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người người liên quan	Thời điểm không còn là người người liên quan	Lý do
1	TRƯƠNG VĂN DŨNG	CHỦ TỊCH HĐQT						4495800	89,916	2020		Được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị
1,1	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	THÀNH VIÊN HĐQT	Vợ					3700	0,074	2020		
1,2	TRƯƠNG VĂN HẢO		Con ruột									
1,3	TRƯƠNG VĂN KHOA		Con ruột									
1,4	TRƯƠNG VĂN HIỀN		Bố đẻ									
1,5	CAO THỊ TẠO		Mẹ đẻ									
1,6	TRƯƠNG VĂN HÙNG		Anh ruột									
1,7	TRƯƠNG THỊ DUNG	THÀNH VIÊN HĐQT	Em ruột									
1,8	NGUYỄN MANH TRÍ		Bố vợ									
1,9	NGUYỄN THỊ MAI		Mẹ vợ									
2	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	THÀNH VIÊN HĐQT	Vợ					3700	0,074	2020		Được bầu làm ủy viên HĐQT
2,1	TRƯƠNG VĂN DŨNG	CHỦ TỊCH HĐQT	chồng					4495800	89,916	2020		
2,2	TRƯƠNG VĂN HẢO		Con ruột									
2,3	TRƯƠNG VĂN KHOA		Con ruột									
2,4	NGUYỄN MANH TRÍ		Bố đẻ									
2,5	NGUYỄN THỊ MAI		Mẹ đẻ									
2,6	NGUYỄN HỮU DŨNG		Em ruột									
2,7	TRƯƠNG VĂN HIỀN		Bố chồng									
2,8	CAO THỊ TẠO		Mẹ chồng									
3	TRƯƠNG THỊ DUNG	THÀNH VIÊN HĐQT								2020		Được bầu làm ủy viên HĐQT
3,1	TRƯƠNG VĂN HIỀN		Bố đẻ									
3,2	CAO THỊ TẠO		Mẹ đẻ									
3,3	TRƯƠNG VĂN DŨNG	CHỦ TỊCH HĐQT	Anh ruột					4495800	89,916	2020		
3,4	TRƯƠNG VĂN HÙNG		Anh ruột									
4	TRẦN NGUYỄN DƯƠNG	TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT								2020		Được bầu là Trưởng ban Kiểm soát.
5	NGUYỄN THỊ MINH HỒNG	THÀNH VIÊN BKS								2020		Được bầu là Kiểm soát viên
5,1	NGUYỄN ĐÌNH SÁNG		chồng									



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người người liên quan	Thời điểm không còn là người người liên quan	Lý do
5,2	NGUYỄN ĐÌNH BÁCH		Con ruột									
5,3	NGUYỄN NGỌC KHÁNH NGÂN		Con ruột									
5,4	NGUYỄN ĐỨC THÔNG		Bố đẻ									
5,5	TÀO THỊ NGỌC BÍCH		Mẹ đẻ									
5,6	NGUYỄN ĐÌNH VINH		Bố chồng									
5,7	MAC THỊ TÂN		Mẹ chồng									
5,8	NGUYỄN HẢI HÀ		Em ruột									
6	LÊ XUÂN HÒA	KẾ TOÁN TRƯỞNG										
6,1	LÊ XUÂN KÊ		Bố đẻ							2020		
6,2	VŨ MẠNH TÂN		Bố vợ									
6,3	PHẠM THỊ HÀNG		Mẹ vợ									
6,4	VŨ THỊ LÊ		Vợ									
6,5	LÊ VŨ PHƯƠNG THẢO		Con ruột									
6,6	LÊ BẢO NGUYỄN		Con ruột									
6,7	LÊ THỊ BÍCH HỢP		Chị ruột									
6,8	LÊ XUÂN HUNG		Anh ruột									
6,9	LÊ THỊ THU HIỀN		Chị ruột									
6,1	LÊ THỊ BÍCH HÀO		Em ruột									
7	BÙI THỊ ĐIỀU HƯƠNG	THƯ KÝ										
7,1	LÊ QUANG TƯỜNG		Con ruột					200	0,004	2020		
7,2	BÙI CẢNH HUÔNG		Bố đẻ									
7,3	ĐẶNG THỊ NGHINH		Mẹ đẻ									
7,4	BÙI CẢNH HUNG		Anh ruột									
7,5	BÙI THỊ HOÀN		Chị ruột									
7,6	BÙI THỊ ĐIỀU HÀNG		Chị ruột									



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRƯƠNG VĂN DŨNG